

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THỊ TRẤN CẨM GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BIÊN BẢN
CÔNG BỐ NIÊM YẾT CÔNG KHAI THU – CHI NGÂN SÁCH
QUÝ 3 NĂM 2023**

Căn cứ Thông tư số: 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn công khai Ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ vào Quyết định giao dự toán thu chi ngân sách năm 2023 của UBND huyện Cẩm Giàng ;

Hôm nay vào lúc 8 giờ 00, ngày 03 tháng 10 năm 2023 tại UBND TT Cẩm Giang.

*** Thành phần tham dự :**

- | | |
|--------------------------|--------------------------------------|
| 1/ Ông: Nguyễn Công Trắc | Chức vụ : Quyền chủ tịch UBND TT. |
| 2/ Bà : Phạm Thị Hậu | Chức vụ: Tài chính - Kế toán . |
| 3/ Bà: Nguyễn Thị Lý | Chức vụ: Văn phòng HĐND-UBND -Thư ký |
| 4/Ông: Nguyễn Văn Đạt | Chức vụ: Trưởng ban TTND |

*** Nội dung biên bản:**

Tiến hành công khai và niêm yết công khai thu - chi ngân sách quý 3 năm 2023 Thị Trấn Cẩm Giang

Thành phần niêm yết:

- Công khai và niêm yết công khai thu - chi ngân sách quý 3 năm 2023.

(Kèm theo mẫu số 113, 114, 115 của Thông tư số: 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài Chính).

Thời gian niêm yết: Kể từ ngày 03/10/2023 đến ngày 03/11/2023 .

Biên bản kết thúc lúc 10 giờ 00 phút.

NGƯỜI LẬP BIÊN BẢN



Nguyễn Thị Lý

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Công Trắc

**BIÊN BẢN KẾT QUẢ NIÊM YẾT CÔNG KHAI
THU-CHI NGÂN SÁCH QUÝ 3 NĂM 2023**

Căn cứ thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện công khai Ngân sách nhà nước đối với các cấp Ngân sách.

Hôm nay ngày 03 tháng 11 năm 2023. Tại Bộ phận một cửa của UBND Thị Trấn Cẩm Giang. Chúng tôi gồm có:

1/ Ông: Nguyễn Công Trắc

Chức vụ : Quyền chủ tịch UBND TT.

2/ Bà : Thị Hậu

Chức vụ: Tài chính - Kế toán .

3/ Bà: Nguyễn Thị Lý

Chức vụ: Văn phòng HĐND-UBND -Thư ký

4/ Ông: Nguyễn Văn Đạt

Chức vụ: Trưởng ban TTND

Tiến hành lập Biên bản về kết quả niêm yết công khai thu chi ngân sách quý 3 năm 2022 Thị Trấn Cẩm Giang.

Trong khoảng thời gian niêm yết từ ngày 03/10/2023 đến hết ngày 03/11/2023, Thị Trấn Cẩm Giang không nhận được ý kiến phản hồi nào.

Kết luận: 100% ý kiến của các thành viên nhất trí với nội dung niêm yết công khai thu chi ngân sách quý 3 năm 2023 Thị Trấn Cẩm Giang.

Biên bản được lập thành 02 bản, Niêm yết tại trụ sở 01 bản, lưu tại phòng kế toán 01 bản.

NGƯỜI LẬP BIÊN BẢN



Nguyễn Thị Lý

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN



Nguyễn Công Trắc

CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH XÃ QUÝ III NĂM 2023

Đơn vị: 1000 đồng

STT	NỘI DUNG THU	DỰ TOÁN NĂM	ƯỚC THỰC HIỆN QUÝ (06 THÁNG, NĂM)	SỐ SÁNH (%)
A	B	1	2	3 = 2/1
I	TỔNG SỐ THU	15.283.284	6.751.703	44,18
1	Các khoản thu xã hưởng 100 %	61.600	235.891	382,94
2	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ	9.805.000	985.606	10,05
3	Thu bổ sung	5.416.684	5.530.207	102,10
	- Bổ sung cân đối ngân sách	5.416.684	1.600.000	29,54
	- Bổ sung có mục tiêu		3.930.207	
4	Thu chuyển nguồn			
II	TỔNG SỐ CHI	15.357.284	14.683.345	95,61
1	Chi đầu tư phát triển	9.300.000	12.563.652	135,09
2	Chi thường xuyên	6.057.284	2.119.693	34,99
3	Dự phòng			

Ghi chú: (1) Bao gồm 4 khoản thuế, lệ phí Luật NSNN quy định cho ngân sách xã hưởng và những khoản thu ngân sách địa phương được hưởng dùng để phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%) cho xã.

ƯỚC THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH XÃ QUÝ III NĂM 2023

Đơn vị: 1000 đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM		ƯỚC THỰC HIỆN QUÝ (06 THÁNG, NĂM)		SO SÁNH (%)	
		THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX
A	B	1	2	3	4	5 = 3/1	6 = 4/2
	Tổng số thu		15.423.284		6.751.703		43,78
I	Các khoản thu 100%		201.600		235.891		117,01
1	Phí, lệ phí		31.000		14.746		47,57
2	Thu từ quỹ đất công ích và thu hoa lợi công sản khác		140.000		212.145		151,53
3	Thu từ hoạt động kinh tế và sự nghiệp						
4	Thu phạt, tịch thu khác theo quy định						
5	Thu từ tài sản được xác lập quyền sở hữu của nhà nước theo quy định						
6	Đóng góp của nhân dân theo quy định						
7	Đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân						
8	Thu khác		30.600		9.000		29,41
II	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)		9.805.000		985.606		10,05
1	Các khoản thu phân chia		234.000		884.136		377,84
1.1	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp		108.000		76.013		70,38
1.2	Thuế sử dụng đất nông nghiệp thu từ hộ gia đình						
1.3	Lệ phí môn bài thu từ cá nhân, hộ kinh doanh		28.000		300		1,07
1.4	Lệ phí trước bạ nhà, đất		98.000		807.823		824,31
2	Các khoản thu phân chia khác do cấp tỉnh quy định		9.571.000		101.469		1,06
2.1	Thu tiền sử dụng đất		9.300.000				
2.2	Thu tiền thuê mặt đất, mặt nước						
2.3	Thuế tài nguyên						
2.4	Thuế giá trị gia tăng		177.000		26.069		14,73
2.5	Thuế thu nhập doanh nghiệp						
2.6	Thuế thu nhập cá nhân		94.000		75.400		80,21
2.7	Thuế tiêu thụ đặc biệt						
III	Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)						
IV	Thu chuyển nguồn						
	Thu chuyển nguồn						

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM		ƯỚC THỰC HIỆN QUÝ (06 THÁNG, NĂM)		SO SÁNH (%)	
		THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX
A	B	1	2	3	4	5 = 3/1	6 = 4/2
V	Thu kết dư ngân sách năm trước						
VI	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên		5.416.684		5.530.207		102,10
1	Thu bổ sung cân đối		5.416.684		1.600.000		29,54
2	Thu bổ sung có mục tiêu				3.930.207		

NỘI DUNG

[illegible]



CÂN ĐỐI QUYẾT TOÁN NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2023

(Quyết toán đã được Hội đồng nhân dân phê chuẩn)

Đơn vị: 1000 đồng

NỘI DUNG THU	QUYẾT TOÁN	NỘI DUNG CHI	QUYẾT TOÁN
Tổng số thu	6.751.703	Tổng số chi	14.422.283
I. Các khoản thu xã hưởng 100 %	235.891	I. Chi đầu tư phát triển	12.563.652
II. Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ	985.606	II. Chi thường xuyên	1.858.631
III. Thu bổ sung	5.530.207	III. Chi chuyển nguồn của ngân sách xã sang năm sau (nếu có)	
- Bổ sung cân đối	1.600.000	IV. Chi nộp trả ngân sách cấp trên	
- Bổ sung có mục tiêu	3.930.207		
IV. Thu kết dư ngân sách năm trước			
V. Thu viện trợ			
VI. Thu chuyển nguồn từ năm trước sang của ngân sách xã (nếu có)			
Kết dư ngân sách	(7.670.580)		

Ghi chú: (1) Bao gồm 4 khoản thu từ thuế, lệ phí Luật NSNN quy định cho ngân sách xã hưởng và những khoản thu ngân sách địa phương được hưởng có phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%) cho xã.